

Số:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 27 tháng 10 năm 2017

V/v ban hành tiêu chí đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên từ năm học 2017 – 2018

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Hiệu trưởng các trường THPT;
- Giám đốc trung tâm GDTX.

Căn cứ Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua mạng và Công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GDĐT về việc xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên;

Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị trong việc đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên bậc trung học từ năm học 2017-2018 như sau:

1. Các yêu cầu khi tổ chức dạy học, dự giờ và đánh giá

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, quá trình dạy học là quá trình tổ chức hoạt động học tích cực, tự lực và sáng tạo của học sinh. Đánh giá giờ dạy là đánh giá hiệu quả hoạt động học của học sinh, qua đó đánh giá vai trò tổ chức, kiểm tra, định hướng trong hoạt động dạy của giáo viên. Do đó, khi dự giờ cần tập trung quan sát *hoạt động học của học sinh* thông qua việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập với yêu cầu như sau:

- *Chuyển giao nhiệm vụ học tập*: nhiệm vụ học tập rõ ràng và phù hợp với khả năng của học sinh, thể hiện ở yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành khi thực hiện nhiệm vụ; hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích được hứng thú nhận thức của học sinh; đảm bảo cho tất cả học sinh tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

- *Thực hiện nhiệm vụ học tập*: khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả; không có học sinh bị "bỏ quên".

- *Báo cáo kết quả và thảo luận*: hình thức báo cáo phù hợp với nội dung học tập và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho học sinh trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lý những tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lý.

- *Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*: nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến thảo luận của học sinh; chính xác hóa các kiến thức mà học sinh đã học được thông qua hoạt động.

2. Cách đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên

2.1. Tiêu chí đánh giá

Nội dung	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm đạt được
<i>Kế hoạch</i>	1. Mức độ phù hợp của chuỗi <i>hoạt động học</i> với mục tiêu, nội	1,0	

<i>và tài liệu dạy học (Đánh giá dựa vào hồ sơ dạy học)</i>	dung và phương pháp dạy học được sử dụng.		
	2. Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kỹ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi <i>nhiệm vụ học tập</i> .	1,0	
	3. Mức độ phù hợp của <i>thiết bị dạy học và học liệu</i> được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.	1,0	
	4. Mức độ hợp lý của phương án <i>kiểm tra, đánh giá</i> trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.	1,0	
<i>Giáo viên tổ chức hoạt động học (Dựa trên thực tế dự giờ)</i>	5. Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức <i>chuyển giao nhiệm vụ học tập</i> .	2,0	
	6. Khả năng <i>theo dõi, quan sát, phát hiện</i> kịp thời những khó khăn của học sinh.	2,0	
	7. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các <i>biện pháp hỗ trợ</i> và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.	2,0	
	8. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc <i>tổng hợp, phân tích, đánh giá</i> kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.	2,0	
<i>Học sinh thực hiện hoạt động học (Dựa trên thực tế dự giờ)</i>	9. Khả năng <i>tiếp nhận và sẵn sàng</i> thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.	2,0	
	10. Mức độ <i>tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác</i> của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.	2,0	
	11. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong <i>trình bày, trao đổi, thảo luận</i> về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.	2,0	
	12. Mức độ <i>đúng đắn, chính xác, phù hợp</i> của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.	2,0	
	Tổng điểm	20,0	

2.2. Đánh giá, xếp loại

a) Hướng dẫn cách đánh giá từng tiêu chí

Mỗi bài học có thể được thực hiện ở nhiều tiết học nên một nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong và ngoài lớp học. Vì thế, trong một tiết học có thể chỉ thực hiện một số hoạt động học trong tiến trình bài học theo phương pháp dạy học tích cực được sử dụng. Khi phân tích, rút kinh nghiệm một bài học cần sử dụng các tiêu chí phân tích, rút kinh nghiệm về kế hoạch và tài liệu dạy học đã được nêu rõ trong Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014. Bảng dưới đây đưa ra 03 mức độ của mỗi tiêu chí đánh giá.

a1) Việc đánh giá về kế hoạch và tài liệu dạy học được thực hiện **dựa trên hồ sơ dạy học** theo các tiêu chí về: *phương pháp dạy học tích cực; kỹ thuật tổ chức hoạt động học; thiết bị dạy học và học liệu; phương án kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh.*

Tiêu chí	Mức độ		
	Mức 1 (0,5 điểm)	Mức 2 (0,75 điểm)	Mức 3 (1,0 điểm)
1. Mức độ phù hợp của chuỗi <i>hoạt động học</i> với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được	Tình huống/câu hỏi/nhiệm vụ mở đầu nhằm huy động kiến thức/kỹ năng đã có của học sinh để chuẩn bị học kiến thức/kỹ năng mới nhưng chưa tạo	Tình huống/câu hỏi/nhiệm vụ mở đầu chỉ có thể được giải quyết một phần hoặc phỏng đoán được kết quả nhưng chưa lí giải được đầy đủ bằng kiến thức/kỹ năng	Tình huống/câu hỏi/nhiệm vụ mở đầu gắn gũi với kinh nghiệm sống của học sinh và chỉ có thể được giải quyết một phần hoặc phỏng đoán được kết quả nhưng chưa lí giải được

sử dụng.	được mâu thuẫn nhận thức để đặt ra vấn đề/câu hỏi chính của bài học.	đã có của học sinh; tạo được mâu thuẫn nhận thức.	đầy đủ bằng kiến thức/kĩ năng cũ; đặt ra được vấn đề/câu hỏi chính của bài học.
	Kiến thức mới được trình bày rõ ràng, tường minh bằng kênh chữ/kênh hình/kênh tiếng; có câu hỏi/lệnh cụ thể cho học sinh hoạt động để tiếp thu kiến thức mới.	Kiến thức mới được thể hiện trong kênh chữ/kênh hình/kênh tiếng; có câu hỏi/lệnh cụ thể cho học sinh hoạt động để tiếp thu kiến thức mới và giải quyết được đầy đủ tình huống/câu hỏi/nhiệm vụ mở đầu.	Kiến thức mới được thể hiện bằng kênh chữ/kênh hình/ kênh tiếng gắn với vấn đề cần giải quyết; tiếp nối với vấn đề/câu hỏi chính của bài học để học sinh tiếp thu và giải quyết được vấn đề/câu hỏi chính của bài học.
	Có câu hỏi/bài tập vận dụng trực tiếp những kiến thức mới học nhưng chưa nêu rõ lí do, mục đích của mỗi câu hỏi/bài tập.	Hệ thống câu hỏi/bài tập được lựa chọn thành hệ thống; mỗi câu hỏi/bài tập có mục đích cụ thể, nhằm rèn luyện các kiến thức/kĩ năng cụ thể.	Hệ thống câu hỏi/bài tập được lựa chọn thành hệ thống, gắn với tình huống thực tiễn; mỗi câu hỏi/bài tập có mục đích cụ thể, nhằm rèn luyện các kiến thức/kĩ năng cụ thể.
	Có yêu cầu học sinh liên hệ thực tế/bổ sung thông tin liên quan nhưng chưa mô tả rõ sản phẩm vận dụng/mở rộng mà học sinh phải thực hiện.	Nêu rõ yêu cầu và mô tả rõ sản phẩm vận dụng/ mở rộng mà học sinh phải thực hiện.	Hướng dẫn để học sinh tự xác định vấn đề, nội dung, hình thức thể hiện của sản phẩm vận dụng/mở rộng.
2. Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kĩ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi <i>nhiệm vụ học tập</i> .	Mục tiêu của mỗi hoạt động học và sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành trong mỗi hoạt động đó được mô tả rõ ràng nhưng chưa nêu rõ phương thức hoạt động của học sinh/nhóm học sinh nhằm hoàn thành sản phẩm học tập đó.	Mục tiêu và sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành trong mỗi hoạt động học được mô tả rõ ràng; phương thức hoạt động học được tổ chức cho học sinh được trình bày rõ ràng, cụ thể, thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập cần hoàn thành.	Mục tiêu, phương thức hoạt động và sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành trong mỗi hoạt động được mô tả rõ ràng; phương thức hoạt động học được tổ chức cho học sinh thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập và đối tượng học sinh.
3. Mức độ phù hợp của <i>thiết bị dạy học và học liệu</i> được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.	Thiết bị dạy học và học liệu thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành nhưng chưa mô tả rõ cách thức mà học sinh hành động với thiết bị dạy học và	Thiết bị dạy học và học liệu thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành; cách thức mà học sinh hành động (đọc/viết/nghe/nhìn/thực hành) với	Thiết bị dạy học và học liệu thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành; cách thức mà học sinh hành động (đọc/viết/nghe/nhìn/thực hành) với thiết bị dạy học

	học liệu đó.	thiết bị dạy học và học liệu đó được mô tả cụ thể, rõ ràng.	và học liệu đó được mô tả cụ thể, rõ ràng, phù hợp với kỹ thuật học tích cực được sử dụng.
4. Mức độ hợp lí của phương án <i>kiểm tra, đánh giá</i> trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.	Phương thức đánh giá sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành trong mỗi hoạt động học được mô tả nhưng chưa có phương án kiểm tra trong quá trình hoạt động học của học sinh.	Phương án kiểm tra, đánh giá quá trình hoạt động học và sản phẩm học tập của học sinh được mô tả rõ, trong đó thể hiện rõ các tiêu chí cần đạt của các sản phẩm học tập trong các hoạt động học.	Phương án kiểm tra, đánh giá quá trình hoạt động học và sản phẩm học tập của học sinh được mô tả rõ, trong đó thể hiện rõ các tiêu chí cần đạt của các sản phẩm học tập trung gian và sản phẩm học tập cuối cùng của các hoạt động học.

a2) Việc phân tích, rút kinh nghiệm về hoạt động của giáo viên và học sinh được thực hiện **dựa trên thực tế dự giờ** theo các tiêu chí dưới đây.

- Hoạt động của giáo viên

Tiêu chí	Mức độ		
	Mức 1 (1,0 điểm)	Mức 2 (1,5 điểm)	Mức 3 (2,0 điểm)
5. Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển <i>giao nhiệm vụ</i> học tập.	Câu hỏi/lệnh rõ ràng về mục tiêu, sản phẩm học tập phải hoàn thành, đảm bảo cho phần lớn học sinh nhận thức đúng nhiệm vụ phải thực hiện.	Câu hỏi/lệnh rõ ràng về mục tiêu, sản phẩm học tập, phương thức hoạt động gắn với thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng; đảm bảo cho hầu hết học sinh nhận thức đúng nhiệm vụ và hăng hái thực hiện.	Câu hỏi/lệnh rõ ràng về mục tiêu, sản phẩm học tập, phương thức hoạt động gắn với thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng; đảm bảo cho 100% học sinh nhận thức đúng nhiệm vụ và hăng hái thực hiện.
6. Khả năng <i>theo dõi, quan sát, phát hiện</i> kịp thời những khó khăn của học sinh.	Theo dõi, bao quát được quá trình hoạt động của các nhóm học sinh; phát hiện được những nhóm học sinh yêu cầu được giúp đỡ hoặc có biểu hiện đang gặp khó khăn.	Quan sát được cụ thể quá trình hoạt động trong từng nhóm học sinh; chủ động phát hiện được khó khăn cụ thể mà nhóm học sinh gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.	Quan sát được một cách chi tiết quá trình thực hiện nhiệm vụ đến từng học sinh; chủ động phát hiện được khó khăn cụ thể và nguyên nhân mà từng học sinh đang gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
7. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các <i>biện pháp hỗ trợ</i> và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực	Đưa ra được những gợi ý, hướng dẫn cụ thể cho học sinh/nhóm học sinh vượt qua khó khăn và hoàn thành được nhiệm vụ học tập được giao.	Chỉ ra cho học sinh những sai lầm có thể đã mắc phải dẫn đến khó khăn; đưa ra được những định hướng khái quát để nhóm học sinh tiếp tục hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ	Chỉ ra cho học sinh những sai lầm có thể đã mắc phải dẫn đến khó khăn; đưa ra được những định hướng khái quát; khuyến khích được học sinh hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ học tập được

hiện nhiệm vụ học tập.		học tập được giao.	giao.
8. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc <i>tổng hợp, phân tích, đánh giá</i> kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.	Có câu hỏi định hướng để học sinh tích cực tham gia nhận xét, đánh giá, bổ sung, hoàn thiện sản phẩm học tập lẫn nhau trong nhóm hoặc toàn lớp; nhận xét, đánh giá về sản phẩm học tập được đồng đạo học sinh tiếp thu, ghi nhận.	Lựa chọn được một số sản phẩm học tập của học sinh/nhóm học sinh để tổ chức cho học sinh nhận xét, đánh giá, bổ sung, hoàn thiện lẫn nhau; câu hỏi định hướng của giáo viên giúp hầu hết học sinh tích cực tham gia thảo luận; nhận xét, đánh giá về sản phẩm học tập được đồng đạo học sinh tiếp thu, ghi nhận.	Lựa chọn được một số sản phẩm học tập điển hình của học sinh/nhóm học sinh để tổ chức cho học sinh nhận xét, đánh giá, bổ sung, hoàn thiện lẫn nhau; câu hỏi định hướng của giáo viên giúp hầu hết học sinh tích cực tham gia thảo luận, tự đánh giá và hoàn thiện được sản phẩm học tập của mình và của bạn.

- Hoạt động của học sinh

Tiêu chí	Mức độ		
	Mức 1 (1,0 điểm)	Mức 2 (1,5 điểm)	Mức 3 (2,0 điểm)
9. Khả năng <i>tiếp nhận và sẵn sàng</i> thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.	Nhiều học sinh tiếp nhận đúng nhiệm vụ và sẵn sàng bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ được giao, tuy nhiên vẫn còn một số học sinh bộc lộ chưa hiểu rõ nhiệm vụ học tập được giao.	Hầu hết học sinh tiếp nhận đúng và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ, tuy nhiên còn một vài học sinh bộc lộ thái độ chưa tự tin trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.	Tất cả học sinh tiếp nhận đúng và hăng hái, tự tin trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.
10. Mức độ <i>tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác</i> của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.	Nhiều học sinh tỏ ra tích cực, chủ động hợp tác với nhau để thực hiện các nhiệm vụ học tập; tuy nhiên, một số học sinh có biểu hiện dựa dẫm, chờ đợi, ỷ lại.	Hầu hết học sinh tỏ ra tích cực, chủ động, hợp tác với nhau để thực hiện các nhiệm vụ học tập; còn một vài học sinh lúng túng hoặc chưa thực sự tham gia vào hoạt động nhóm.	Tất cả học sinh tích cực, chủ động, hợp tác với nhau để thực hiện nhiệm vụ học tập; nhiều học sinh/nhóm tỏ ra sáng tạo trong cách thức thực hiện nhiệm vụ.
11. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong <i>trình bày, trao đổi, thảo luận</i> về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.	Nhiều học sinh hăng hái, tự tin trình bày, trao đổi ý kiến/quan điểm của cá nhân; tuy nhiên, nhiều nhóm thảo luận chưa sôi nổi, tự nhiên, vai trò của nhóm trưởng chưa thật nổi bật; vẫn còn một số học sinh không trình bày được quan điểm của mình hoặc tỏ ra không hợp tác trong quá trình làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ học tập.	Hầu hết học sinh hăng hái, tự tin trình bày, trao đổi ý kiến/quan điểm của cá nhân; đa số các nhóm thảo luận sôi nổi, tự nhiên; đa số nhóm trưởng đã biết cách điều hành thảo luận nhóm; nhưng vẫn còn một vài học sinh không tích cực trong quá trình làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ học tập.	Tất cả học sinh tích cực, hăng hái, tự tin trong việc trình bày, trao đổi ý kiến, quan điểm của cá nhân; các nhóm thảo luận sôi nổi, tự nhiên; các nhóm trưởng đều tỏ ra biết cách điều hành và khái quát nội dung trao đổi, thảo luận của nhóm để thực hiện nhiệm vụ học tập.

12. Mức độ <i>đúng đắn, chính xác, phù hợp</i> của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.	Nhiều học sinh trả lời câu hỏi/làm bài tập đúng với yêu cầu của giáo viên về thời gian, nội dung và cách thức trình bày; tuy nhiên, vẫn còn một số học sinh chưa hoặc không hoàn thành hết nhiệm vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ còn chưa chính xác, phù hợp với yêu cầu.	Đa số học sinh trả lời câu hỏi/làm bài tập đúng với yêu cầu của giáo viên về thời gian, nội dung và cách thức trình bày; song vẫn còn một vài học sinh trình bày/diễn đạt kết quả chưa rõ ràng do chưa nắm vững yêu cầu.	Tất cả học sinh đều trả lời câu hỏi/làm bài tập đúng với yêu cầu của giáo viên về thời gian, nội dung và cách thức trình bày; nhiều câu trả lời/đáp án mà học sinh đưa ra thể hiện sự sáng tạo trong suy nghĩ và cách thể hiện.
---	--	--	---

Nếu một mức mức độ chưa đạt, nhưng xét thấy một số nội dung của mức độ đó tương đối đạt thì giám khảo có thể chia nhỏ điểm đến 0,25.

Sau khi dự giờ, người đánh giá trước hết phải dựa vào sự quan sát trên lớp và kết hợp với những biện pháp khác như: phỏng vấn giáo viên và học sinh, xem xét kế hoạch dạy học, các tư liệu dạy học, ... để đánh giá từng tiêu chí theo các mức (Mức 3, Mức 2, Mức 1 hoặc Mức chưa đạt).

Đối với tiêu chí 12, tùy theo đối tượng học sinh, nội dung bài học, điều kiện và tính chất của việc đánh giá, người đánh giá chủ động lựa chọn cách phỏng vấn, trao đổi với học sinh; quan sát kết quả sản phẩm của học sinh hoặc kiểm tra kiến thức bằng bài kiểm tra ngắn. Nếu tiến hành bài kiểm tra ngắn thì yêu cầu câu hỏi chỉ nhằm mục đích đánh giá các nội dung trọng tâm, cơ bản nhất của tiết dạy, không lồng ghép nhiều nội dung của tiết học khác; cách đánh giá như sau: đạt **2,0 điểm** khi $\geq 70\%$ học sinh hiểu bài và áp dụng được kiến thức, đạt **1,75 điểm** khi $\geq 65\%$ học sinh hiểu bài và áp dụng được kiến thức, đạt **1,5 điểm** khi $\geq 60\%$ học sinh hiểu bài và áp dụng được kiến thức, đạt **1,25 điểm** khi $\geq 55\%$ học sinh hiểu bài và áp dụng được kiến thức, đạt **1,0 điểm** khi $\geq 50\%$ học sinh hiểu bài và áp dụng được kiến thức, đạt **0,75 điểm** khi $\geq 45\%$ học sinh hiểu bài và áp dụng được kiến thức, đạt **0,5 điểm** khi $\geq 40\%$ học sinh hiểu bài và áp dụng được kiến thức, đạt **0,25 điểm** khi $\geq 35\%$ học sinh hiểu bài và áp dụng được kiến thức, còn lại không có điểm.

b) Xếp loại giờ dạy

- *Loại giỏi:* Nếu giờ dạy có tổng điểm từ 17,0đ đến 20,0đ và không có tiêu chí nào được đánh giá dưới Mức 2.

- *Loại khá:* Nếu giờ dạy được đánh giá vào một trong hai trường hợp sau:

+ Tổng điểm từ 13,0đ đến dưới 17,0đ và không có tiêu chí nào được đánh giá dưới Mức 1.

+ Tổng điểm từ 17,0đ đến 20,0đ và không có tiêu chí nào được đánh giá 0 (không) điểm.

- *Loại trung bình:* Nếu giờ dạy được đánh giá vào một trong hai trường hợp sau:

+ Tổng điểm từ 10,0đ đến dưới 13,0đ và không có tiêu chí nào được đánh giá 0 (không) điểm.

+ Tổng điểm trên 13,0đ và có tiêu chí được đánh giá 0 (không) điểm.

- *Loại chưa đạt:* Các trường hợp còn lại.

3. Đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên

- Việc dự giờ phân tích rút kinh nghiệm phải theo định hướng nghiên cứu bài học trên tinh thần của công văn 5555/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT và nội dung của công văn này.

- Trong trường hợp cần đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trong các hội thi, cuộc thi, ... (kể cả phục vụ công tác thi tuyển dụng viên chức giáo dục) các đơn vị thực hiện theo hướng dẫn trong mục 2 của công văn này.

- Chưa đánh giá, xếp loại giờ dạy đối với các tiết dạy chuyên đề, tiết dạy áp dụng các kỹ thuật, phương pháp dạy học mới nếu giáo viên dạy không có nguyện vọng được xếp loại mà thực hiện phân tích rút kinh nghiệm theo định hướng nghiên cứu bài học.

Nhận được công văn này, Sở yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Website Sở;
- Lưu: VT, GDTrH.BinhDT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**